TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN KRÔNG BÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH ĐĂK LĂK

Bản án số: 15/2020/HN&GĐ - ST

Ngày: 24/8/2020

V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà H' Rin Niê: Cán bộ hưu trí

2. Ông Nguyễn Thường: Phó Chủ tịch UBMTTQVN huyện

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2020/TLST–HNGĐ ngày 03/02/2020 về việc "*Ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10A/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11B/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2020, giữa:

Nguyên đơn: Thái Thị C, sinh năm 1974;

Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, chị Thái Thị C **(**là nguyên đơn**)** trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tấn Q kết hôn với nhau vào năm 1993 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HS, KB, Đăk Lăk. Quá trình chung sống hoà thuận được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nguyễn Tấn Q hay cờ bạc, rượu chè, mỗi lần anh Nguyễn Tấn Q uống rượu về là thường đánh đập chị vô cớ. Chị và anh Nguyễn Tấn Q đã không chung sống cùng nhau từ năm 2018 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, mỗi người đi làm một nơi, nhà cửa thì bỏ hoang . Nhận thấy, không thể đoàn tụ để duy trì hạnh phúc gia đình được nữa nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Q.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Tấn Q có một người con chung là Nguyễn Thị Cẩm N ; sinh ngày 02/8/1997.

Con chung của chị và anh Nguyễn Tấn Q đã trưởng thành, khoẻ mạnh nên chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Thái Thị C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Thái Thị C tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Về phía bị đơn: Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã thông báo cho anh Nguyễn Tấn Q biết việc chị Thái Thị C yêu cầu ly hôn với anh. Tuy nhiên, anh Nguyễn Tấn Q không đến Toà án để làm việc.

Tại biên bản xác minh ngày 11/5/2020, chính quyền địa phương xã HS, KB, Đăk Lăk cho biết: anh Nguyễn Tấn Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn A, HS, KB, Đăk Lăk. Hiện nay, anh Nguyễn Tấn Q đã đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương, anh Nguyễn Tấn Q thường đi về bất thường, không có thời gian cụ thể,

khi đi, anh Nguyễn Tấn Q không khai báo tạm vắng nên chính quyền địa phương không biết anh Nguyễn Tấn Q đi đâu, làm gì.

Người thân của anh Nguyễn Tấn Q ở tại thôn A, HS, KB, Đăk Lăk trình bày: Gia đình cũng chỉ liên lạc với anh Nguyễn Tấn Q qua điện thoại, anh Nguyễn Tấn Q không cho biết địa chỉ nơi làm việc cũng như nơi sinh sống nên không ai biết anh Nguyễn Tấn Q làm gì, ở đâu. Mỗi lần gia đình có việc hiếu, hỉ là anh Nguyễn Tấn Q cũng về tham dự, hay vào những ngày nghỉ tết, nghỉ lễ là anh Nguyễn Tấn Q cũng về nghỉ lễ tại nhà ở thôn A, HS, KB, Đăk Lăk. Vào ngày 30/4/2020 và ngày 01/5/2020 vừa rồi, anh Nguyễn Tấn Q được nghỉ lễ về nhà ở thôn A, HS, KB, Đăk Lăk chơi. Gia đình cũng đã báo cho anh Nguyễn Tấn Q biết việc chị Thái Thị C làm đơn xin ly hôn với anh và Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã thụ lý và đang giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk cũng đã gửi giấy triệu tập yêu cầu anh Nguyễn Tấn Q lên Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk để làm việc nhưng anh Nguyễn Tấn Q nói anh không muốn ly hôn với chị Thái Thị C còn chị Thái Thị C muốn ly hôn thì Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk muốn làm gì thì làm.

Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk cũng đã liên lạc với anh Nguyễn Tấn Q qua số điện thoại mà chị Thái Thị C cung cấp, qua trao đổi thì anh Nguyễn Tấn Q cho biết anh và chị Thái Thị C kết hôn với nhau từ năm 1993, vợ chồng anh có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, KB, Đăk Lăk nhưng hiện nay anh và chị Thái Thị C không còn chung sống với nhau, bản thân anh không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Thái Thị C không muốn về sum họp cùng anh. Do phải đi làm xa nên anh không về Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk để làm việc được. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Nguyễn Tấn Q không cung cấp địa chỉ cho Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk biết.

Về con chung: Anh và chị Thái Thị C có 01 người con chung là Nguyễn Thị Cẩm N ; sinh ngày 02/8/1997.

Con chung của anh – chị đã trưởng thành, khoẻ mạnh nên anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh cũng không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh không có ý kiến gì

Tại phiên tòa:

Chị Thái Thị C vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Q.

Về con chung chị không yêu cầu Toà án giải quyết vì con chung là Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1997 nay đã trưởng thành và khoẻ mạnh.

Về tài sản chung: Chị Thái Thị C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Thái Thị C tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc anh Nguyễn Tấn Q vắng mặt tại phiên toà: Mặc dù, anh Nguyễn Tấn Q biết việc Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã thụ lý và đang giải quyết đơn xin ly hôn của chị Thái Thị C đối với anh nhưng anh Nguyễn Tấn Q không đến Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk để làm việc và anh Nguyễn Tấn Q cũng không cung cấp địa chỉ nơi ở cũng như nơi làm việc cho Toà án. Như vậy, anh Nguyễn Tấn Q đã cố tình dấu địa chỉ của mình. Việc anh Nguyễn Tấn Q không đến tham dự phiên toà là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại phiên toà của mình. Đây là lần thứ hai phiên toà được mở nhưng anh Nguyễn Tấn Q vẫn vắng mặt tại phiên toà không lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2

Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q tự nguyện kết hôn với nhau, cả hai có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, KB, Đăk Lăk vào năm 1993.

Tuy nhiên, do trong cuộc sống chung, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, chủ yếu về tình cảm, không còn sự tin tưởng và tôn trọng nhau. Hiện nay, anh Nguyễn Tấn Q và chị Thái Thị C đã đi làm ăn xa khỏi địa phương, nhà cửa tại địa phương bỏ hoang, cả hai không còn chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau . Mặc dù, anh Nguyễn Tấn Q không muốn ly hôn với chị Thái Thị C nhưng trong một khoảng thời gian dài, anh Nguyễn Tấn Q và chị Thái Thị C không có phương án hoà giải để đoàn tụ gia đình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị C đối với anh Nguyễn Tấn Q .

Về con chung: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q có một người con chung là Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1997 nay đã trưởng thành và khoẻ mạnh. Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q cũng không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Thái Thị C tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát Viên, HĐXX nhận định như sau:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án "*Ly hôn",* các đương sự có hộ khẩu thường trú tại xã HS, KB, Đăk Lăk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông – Đăk lăk.

Mặc dù, anh Nguyễn Tấn Q biết việc Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã thụ lý và đang giải quyết đơn xin ly hôn của chị Thái Thị C đối với anh nhưng anh Nguyễn Tấn Q không đến Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk để làm việc và anh Nguyễn Tấn Q cũng không cung cấp địa chỉ nơi ở cũng như nơi làm việc cho Toà án. Như vậy, anh Nguyễn Tấn Q đã cố tình dấu địa chỉ của mình. Việc anh Nguyễn Tấn Q không đến tham dự phiên toà là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại phiên toà của mình. Đây là lần thứ hai phiên toà được mở nhưng anh Nguyễn Tấn Q vẫn vắng mặt tại phiên toà không lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q tự nguyện chung sống với nhau, cả hai có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoà Sơn, Krông Bông, Đăk Lăk vào năm 1993. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong cuộc sống chung, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do không còn tin tưởng, tôn trọng nhau. Hiện nay, anh Nguyễn Tấn Q và chị Thái Thị C không còn chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau kể từ năm 2018 đến nay nhưng cả hai đều không có phương án hoà giải, đoàn tụ gia đình. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q đã trầm trọng, hôn nhân

không thể hàn gắn được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị C đối với anh Nguyễn Tấn Q .

Về con chung: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q có một người con chung là Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1997 nay đã trưởng thành và khoẻ mạnh. Chị Thái Thị C không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q cũng không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Thái Thị C tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị C với anh Nguyễn Tấn Q .

Quan hệ hôn nhân giữa chị Thái Thị C và anh Nguyễn Tấn Q chấm dứt kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Thái Thị C phải chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Thái Thị C đã nộp theo biên lai số 0006026 ngày 03/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn là mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn là mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
TÒA
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THA DS*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Trương Thị Huế